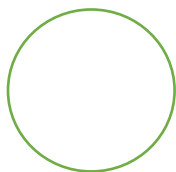
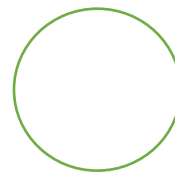
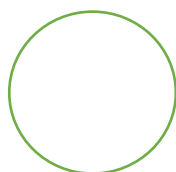


Unit 3-Term 1-Grade 4

Week 1

Listen and order the pictures according to what you hear.



录音文本

1 她在睡觉。 2 老师在上课。 3 她在吃饭。 4 他在看书。

Week 2

Choose correct words to complete the sentences according to the pictures.

^{zài}
A 在

^{xǐ huan}
B 喜欢

^{shén me}
C 什么

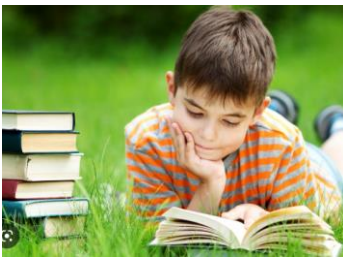
^{zuò}
D 做



tā men zài shén me
他们在_____什么?



wǒ men shàng kè
我们_____上课。



tā de ài hào shì
他的爱好是_____?



tā huà huà
她_____画画。

Week 3

Choose the correct sentences according to the pictures.

1		wǒ xǐ huan yùn dòng A 我喜欢运动。 wǒ xǐ huān chàng gē B 我喜欢唱歌。
2		mèi mèi xǐ huan huà huà A 妹妹喜欢画画。 mèi mèi xǐ huan yóu yǒng B 妹妹喜欢游泳。
3		gē ge zài tī zú qiú A 哥哥在踢足球。 gē ge zài shàng kè B 哥哥在上课。
4		wǒ xǐ huan kàn shū A 我喜欢看书。 wǒ xǐ huan tīng yīn yuè B 我喜欢听音乐。
5		tā men zài chàng gē A 他们在唱歌。 tā men zài tiào wǔ B 他们在跳舞。

Week 4

Complete the Chinese characters by adding the missing strokes or radicals.



zài



men



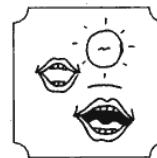
kàn



huà



ài



chàng